



KỶ NIỆM 50 NĂM CUỘC TỔNG TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY XUÂN MẬU THÂN 1968:  
“TẾT MẬU THÂN 1968 QUYẾT GIÀNH VÀ GIỮ ĐỘC LẬP DÂN TỘC, THỐNG NHẤT TỔ QUỐC:  
SỰ THẬT LỊCH SỬ, TÂM VÓC BI HÙNG”

## “MỘT CÁI NHÌN MINH BẠCH, RÕ RÀNG DƯỚI ÁNH MẶT TRỜI NHỮNG THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN SỰ KIỆN MẬU THÂN 1968”, SAU 50 NĂM QUA GÓC NHÌN CỦA HAI BÊN

NGUYỄN PHƯƠNG NAM

### Phần 2.

### DÁNG ĐỨNG VIỆT NAM - DÁNG ĐỨNG TỰ HÀO CỦA THẾ HỆ ĐÁNH MỸ VÀ THẮNG MỸ

Có một nhà thơ và cũng là chiến sĩ giải phóng, cách đây vừa tròn nửa thế kỉ đã viết những vần thơ vô cùng chân thực đến mức chua xót nhưng cũng vô cùng hùng tráng, oai phong:

*“Không một tấm hình, không một dòng địa chỉ/Anh chẳng để lại gì cho riêng Anh trước lúc lên đường/Chỉ để lại cái dáng đứng Việt-Nam tạc vào thế kỷ”*.

Và trong bài viết này, chúng tôi muốn nói đến những người con anh hùng có tên hay ẩn danh để làm cách mạng. Đó là những chiến sĩ Giải phóng quân, những chiến sĩ Biệt động Sài Gòn với những cái tên: anh Ba, chị Tư, chú Năm, bác Bảy... Họ có thể mặc quân phục, đội mũ tai bèo, hoặc mặc thường phục, nhưng tất cả đều là những chiến sĩ quả cảm với tinh thần chiến đấu anh dũng nhất đã tạo nên dáng đứng của dân tộc Việt Nam dám đánh Mỹ và đã thắng Mỹ.

\*

#### 1.

**Chiến trường đặc biệt, cách đánh đặc biệt của những người chiến sĩ đặc biệt ngoan cường – góc nhìn từ hai phía.**

Từ độ lùi sau nửa thế kỉ, qua nhiều nguồn tài liệu của hai phía, nhất là các kết quả nghiên

cứu về lịch sử quân sự của Việt Nam và Mỹ trong suốt 50 năm qua đủ để khẳng định: Tổng tấn công Tết Mậu Thân 1968 là *bước ngoặt có ý nghĩa quyết định trong toàn bộ sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc*<sup>2</sup> và trong chiến tranh Việt Nam (nói chung).

Vấn đề mà chúng tôi muốn nói đến trong bài viết này - yếu tố đặc biệt của cuộc Tổng tấn công Tết Mậu Thân 1968 bởi đó là:

- Một địa bàn tác chiến mới – đô thị: đầu não của kẻ thù – nơi phòng thủ mạnh nhất;

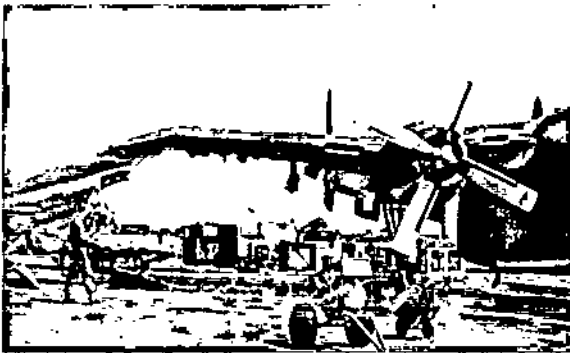
- Một đối tượng nhân dân mới – người dân đô thị trong vùng địch;

- Một cách đánh đặc biệt đồng loạt trên diện rộng: biệt động - *tác chiến theo phương pháp tập kích hóa trang, đánh nổ hẹn giờ* đã đưa chiến trường vào tận sào huyệt của kẻ thù.

Chính những yếu tố đặc biệt đó của một *lực lượng đặc biệt tinh nhuệ* – BIỆT ĐỘNG THÀNH SÀI GÒN – những con người quả cảm nhất trong những người quả cảm mà thời Mỹ - Ngụy gọi là – “Việt cộng”. Họ đã góp phần làm nên một “Tết Mậu Thân 1968” vang dội.

Góc nhìn của cán bộ, chiến sĩ đã từng tham chiến

Đại tướng Lê Đức Anh, nguyên Tham mưu Trưởng Bộ Chỉ huy Quân giải phóng



Máy bay vận tải C.119 của Mỹ ở Sân bay Tân Sơn Nhất bị quân Giải phóng phá hủy (2/1968). Tư liệu lưu trữ của TTXGP



Sau khi đánh chiếm Hóc Môn, Quân Giải phóng Mặt trận Gia Định đánh địch phá công. Tư liệu lưu trữ của TTXGP

miền Nam Việt Nam ở thời điểm Tổng tấn công Tết Mậu Thân 1968 đã nói về Biệt động Sài Gòn trong chiến dịch này: *Chặng hạn như Khu ủy và Bộ tư lệnh Quân khu Sài Gòn - Gia Định: Ngay từ năm 1965 đã chỉ đạo lực lượng biệt động xây dựng các hầm chứa vũ khí và ém quân trong nội thành. Tính đến cuối năm 1967, đã thiết lập được 19 "lõm" chính trị ngay sát những mục tiêu trọng yếu của địch, bao gồm 325 gia đình cơ sở, tạo nên 400 điểm ém quân và 12 kho vũ khí; với kỹ thuật nguy trang tài tình, khôn khéo và mưu trí, các đơn vị đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyển vào nội thành một khối lượng lớn vũ khí chuẩn bị cho chiến đấu, gồm: 450 kg thuốc nổ TNT, 100 súng K54, 50 súng AK, hàng chục súng-đạn B40, 3 khẩu cối, 1 khẩu ĐKZ và 90 quả đạn. Đợt 2 cuộc tiến công còn vận chuyển được 12 xe vũ khí vào khu vực Phú Thọ Hoà...<sup>3</sup>.*

Những thông tin trong bài viết này được tổng hợp từ những người trực tiếp tham gia cuộc Tổng tiến công Tết Mậu Thân 1968 như nhà nghiên cứu lịch sử Trần Bạch Đằng (Nguyên là Ủy viên Thường vụ Đảng ủy Khu Trung tâm trong Mậu Thân, Phó Bí thư Đảng ủy Tiền phương Nam bộ), ông Nguyễn Đức Hùng - Tư Chu (nguyên Phó Tư lệnh - Tham mưu trưởng Quân khu Sài Gòn - Gia Định kiêm Chỉ huy trưởng lực lượng biệt động Sài Gòn - Gia Định),...<sup>4</sup>. Lý do: hoàn cảnh chiến tranh. Những chi tiết về các cuộc tấn công của Biệt động Sài Gòn trong Tổng tấn công Tết

Mậu Thân 1968 hầu như chỉ còn tồn tại qua tài liệu sống - lời kể, hồi kí, báo cáo trong các khoa học của chính những người trong cuộc. Đó chính là sử liệu mang tính chân thực cao thường hiện diện trong các bản gốc của tài liệu lưu trữ.

Đó là những thông tin tổ chức tấn công các mục tiêu chiến lược tại nội thành Sài Gòn với cách đánh bất ngờ, hiểm hóc; đánh thẳng vào cơ quan trọng yếu của địch. Các đội Biệt động được thành lập mang bí số từ 01 đến 09 gồm trên 100 cán bộ và chiến sĩ; được tổ chức thành 03 cụm để tấn công vào 09 mục tiêu:

- Cụm (3-4-5) gồm các đội 3, 5 có nhiệm vụ tấn công dinh Độc Lập, Đài phát thanh Sài Gòn, Bộ tư lệnh Hải quân ngay;

- Cụm (6-7-9) gồm các đội 6, 7, 9 có nhiệm vụ tấn công Bộ Tổng tham mưu ngay;

- Cụm (1-2-8) gồm các đội 1, 2, 8 có nhiệm vụ tấn công công Phi Long (sân bay Tân Sơn Nhất), Biệt khu Thủ đô, khám Chí Hòa.

Vào giờ chót, Tiền phương 2 - Bộ chỉ huy tiền phương Nam do đồng chí Võ Văn Kiệt phụ trách, quyết định Phân khu 6 đảm nhiệm thêm mục tiêu tòa Đại sứ Mĩ.

Cuộc chiến của các chiến sĩ Biệt động Sài Gòn đã diễn ra:

- Cụm biệt động (6-7-9) gồm 27 tay súng tấn công Bộ tổng tham mưu ngay. Trận đánh kéo dài đến ngày mùng 3 Tết mới chấm dứt;

- Tại Đài phát thanh Sài Gòn, chỉ sau 5



phút tấn công đã chiếm được đài phát sóng và chiếm giữ được trận địa đến 06 giờ ngày 31/01/1968;

- Ở Phủ Tổng thống VNCH - Dinh Độc Lập, Biệt động Sài Gòn tấn công vào công đường Nguyễn Du. Cuộc chiến đấu của họ trụ được đến ngày mừng Hai Tết;

- Tại Bộ Tư lệnh Hải quân ngụy, Biệt động tấn công chiếm giữ mục tiêu được 03 giờ. Bị địch bao vây và phản kích quyết liệt 12 đồng chí hi sinh, 2 đồng chí bị bắt;

- Cuộc tấn công vào Đại sứ quán Mỹ, với 17 chiến sĩ, đánh chiếm được đến tầng 2. Đến 08 giờ sáng mừng Hai Tết, quân Mỹ đổ bộ xuống sân thượng và dùng chất độc hóa học đánh xuống mới chiếm lại được.

**☑ Ghi nhận, đánh giá của quan chức, sử gia Mỹ và tài liệu của VNCH**

Ellsworth Bunker – Đại sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam Cộng hòa lúc đó đã rất “kinh ngạc vì có nhiều người xâm nhập vào thành phố như vậy, kinh ngạc vì họ lọt được vào bên trong khuôn viên Tòa đại sứ” của mình khi “*Những báo cáo của tướng Westmoreland gửi cho tôi đều viết về mặt quân sự, Mỹ đang kiểm soát tình hình*”<sup>5</sup>.

Nhà báo và cũng là sử gia quân sự Stanley Karnow nhận định về sự hiện diện của Quân giải phóng - những người mà chế độ Sài Gòn và Quân đội Mỹ ở miền Nam Việt Nam gọi là *Việt cộng*: “*lần đầu tiên đã chuyển chiến tranh từ môi trường nông thôn đến một đấu trường mới – đó là khu vực thành thị được cho là không thể đánh chiếm được ở Miền Nam Việt Nam*”. Đây là “*một loại hình chiến tranh rất khác... Họ đã chiến đấu một cách ngoan cường,...*”<sup>6</sup>.

Trong một số nghiên cứu quốc tế, tình hình chiến sự và thực tế chiến trường của Tổng tiến công Mậu Thân 1968 được phản ánh rất rõ:

- Westmoreland - Tư lệnh Military Assistance Command Vietnam – MACV (Bộ Chỉ huy Cố vấn Quân sự Mỹ tại miền Nam Việt Nam) giai đoạn 1964 - 1968, Tham mưu trưởng Lục quân Hoa Kỳ từ 1968 - 1972 đã viết: “*...cuộc mà chúng tôi không dự kiến đã xảy ra, kể cả cuộc tấn công của quân đặc công*

*vào sứ quán Mỹ*”;

- Nhà báo Peter Arnett của AP (từ Sài Gòn) lúc 7 giờ 20 phút cùng ngày đã phát một tin động trời về New York: “*Việt Cộng đã chiếm lĩnh bên trong tòa Đại sứ*”;

- The Washington Post cũng thông tin nhanh kèm bình luận chua chát: “*Cảnh sát quân sự Mỹ đã phải đổ bộ bằng máy bay lên thẳng xuống nóc nhà sứ quán ở Sài Gòn trong khói đạn để giành lại ngôi nhà được coi là “chông du kích” nhưng lại bị cộng sản chiếm trong hơn 6 giờ liền. Chỉ riêng cảnh tượng đó cũng đủ để buộc chính phủ Johnson dẹp bỏ những nhận định lạc quan của mình...*”.

Và, ngày mừng bốn Tết, chỉ sau 05 ngày Tổng tấn công Tết Mậu Thân nổ ra, Reuters đã bình luận có một bình luận rất thực bằng cách chơi chữ thật dí dỏm: “*Cuộc chiến tranh không thể thắng của Mỹ nay đã bị xem là cuộc chiến tranh có thể thua...*”.

Tài liệu lưu trữ của Việt Nam Cộng hòa cũng phản ánh rất rõ:

Phiếu chuyển số: 00377/TTM/2/KTB, ngày 17/2/1968 về tổng kết tình hình trong cuộc tổng tấn công của VC tại Biệt khu Thủ đô Việt Nam Cộng hòa, Bộ Tổng Tham mưu Quân lực Việt Nam Cộng hòa<sup>8</sup> được tóm tắt như sau:

- *Đêm 30 rạng 31/1/1968: 13/29 tỉnh lỵ - thị xã, 4/5 tỉnh lỵ tại cả bốn vùng chiến thuật bị tấn công. Đặc biệt, tại Sài Gòn, các đội đặc công thuộc F100 đồng loạt tấn công Đài phát thanh, Bộ Tổng Tham mưu, Dinh Độc Lập, Bộ Tư lệnh Hải Quân, Tòa Đại sứ Hoa Kỳ.*

Ngoài ra, các địa điểm khác tại Sài Gòn cũng bị tấn công như : Trung tâm huấn luyện Quang Trung, Phi trường Tân Sơn Nhất, Chi khu Thủ Đức, Căn cứ tiếp vận Gò Vấp.

Sau 7 ngày chiến đấu giằng co, được tăng cường Tiểu đoàn 2 Trung đoàn 101 Sư đoàn CT 7 từ Củ Chi xuống mở đợt tấn công lần cuối vào kho đạn 531 tại Gò Vấp ngày 9/2/1968. Trong khi đó Trung đoàn 271 và Trung đoàn 272 của Sư đoàn CT 9 từ vùng Mật khu Hồ Bò di chuyển xuống định tăng cường cho các đơn vị đang chiến đấu tại Đô thành đã chạm súng với lực lượng Hoa Kỳ trên đường di chuyển tại



## Công bố - Khai thác phát huy giá trị tài liệu lưu trữ

vùng Tân Phú Trung và vùng Đông Bắc Học Môn từ ngày 5 đến ngày 14/2/1968.

- Đến ngày 15/2/1968 hầu hết các đơn vị Quân giải phóng đã tạm rút khỏi Đô thành Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định. Riêng tại khu vực phía Bắc, Tiểu đoàn 1 Củ Chi, Tiểu đoàn 2 Gò Môn và Tiểu đoàn 2 Trung đoàn 101 Sư đoàn CT 7 rút về vùng An Phú Đông. Đồng thời Trung đoàn 273 Sư đoàn CT 9 cũng đã rút về vùng ven sông Sài Gòn tức khu vực Nam Lái Thiêu.

Trong Báo cáo thực hiện kế hoạch Phụng Hoàng lập vào tháng 4/1969, kết quả một năm thực hiện tổng tiến công, mà chính quyền Sài Gòn thừa nhận, "Việt cộng" đã loại khỏi vòng chiến đấu 297.668 quân chiến đấu Mĩ - Việt Nam Cộng hòa<sup>9</sup>.

\*\*

### 2.

**Biệt động Sài Gòn - những con người tinh thần trên cả sự quả cảm.**

Đó là những chiến sĩ đặc công đặc biệt mà theo *Từ điển Bách khoa quân sự*<sup>10</sup> - góc nhìn của khoa học quân sự, họ là những chiến sĩ thuộc lực lượng đặc biệt tinh nhuệ được tổ chức, trang bị và huấn luyện đặc biệt, có phương pháp tác chiến linh hoạt, táo bạo, bất ngờ, thường dùng để đánh các mục tiêu hiểm yếu nằm sâu trong đội hình chiến đấu, bố trí chiến dịch và hậu phương của địch. Cụ thể, đó là những chiến sĩ hoạt động và tác chiến ở địa bàn thành thị (thành phố, thị xã) do đối phương kiểm soát, chủ yếu tiến công những mục tiêu đặc biệt quan trọng (cơ quan đầu não, cấu lạc bộ sĩ quan, trại giam, cơ sở kinh tế - quốc phòng...)... Họ được biên chế thành các tổ, đội, đoàn, được tổ chức theo nguyên tắc ngăn cách bí mật, bố trí hợp pháp, trang bị vũ khí gọn, nhẹ, thường tác chiến theo phương pháp tập kích hóa trang, đánh nổ hẹn giờ hóa trang.

Và, trong "Tet" - một tác phẩm về Chiến dịch Mậu Thân 1968 của Don Oberdorfer<sup>11</sup> ghi lại ý kiến bình luận của các nhà báo, sử gia quân sự Mĩ về Biệt động Sài Gòn trong Chiến dịch này như sau:

- Giáo sư Sử học Mĩ Larry Berman nhận xét: *Nhiệm vụ của họ là xông vào sứ quán Mỹ.*

*Làm được gì ở bên trong sứ quán không quan trọng, mà mục đích là phải xông vào được nơi đó đánh một đòn tượng trưng cho toàn bộ cuộc tiến công... Họ đã thành công hết sức to lớn.*

- Nhà Sử học quân sự Mĩ Dave Richard Palmer cũng bình luận:

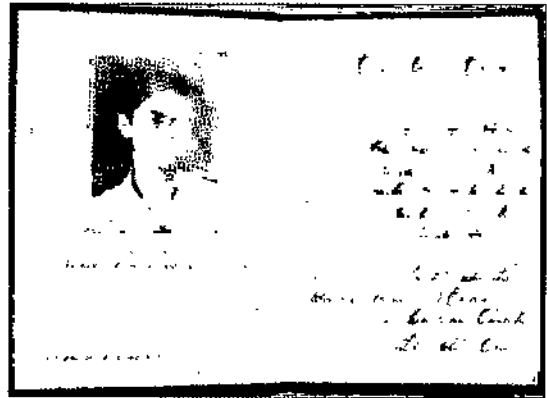
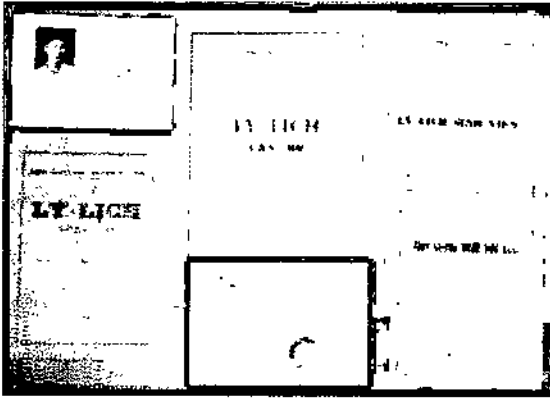
*Tuy là một trận đánh nhỏ về số người tham gia nhưng đã kích động mạnh công chúng Mỹ về chính trị và tâm lý: Sứ quán Mỹ, nơi ngọn cờ sao và vạch (chỉ cờ Mỹ - TS) chính thức cắm trên lãnh thổ Việt Nam là điểm tượng trưng cho mọi cố gắng và quyền lực Mỹ làm cho người ta nghĩ rằng các lực lượng cộng sản mạnh hơn nhiều so với mức mà Chính phủ Mỹ mô tả...*

*Tại Sài Gòn, một đội cảm tử 19 người của Việt Cộng đã chiếm được tòa Đại sứ quán Hoa Kỳ và giữ nó trong sáu giờ cho đến khi một lực lượng tấn công của lính dù Mỹ đổ bộ bằng trực thăng lên nóc của tòa nhà và tiêu diệt đội quân này.*

*Gần 1.000 lính Việt Cộng được cho là đã thâm nhập vào Sài Gòn, và phải mất một tuần giao tranh dữ dội bởi khoảng 11.000 binh sĩ Hoa Kỳ và Nam Việt Nam mới có thể đánh bật họ ra khỏi thành phố<sup>12</sup>.*

Cũng chính từ yếu tố đặc biệt nói trên - địa bàn tác chiến mới - thành thị, đầu não của kẻ thù nhưng lần đầu tiên những chiến sĩ Giải phóng quân xuất hiện bằng con người thật, ngoài dáng vẻ, trang phục của những người du kích còn là quân phục của những người chiến sĩ chính quy. Chính những con người quả cảm này đã dám đánh thẳng vào sào huyệt đầu não của VNCH và Mĩ tại Sài Gòn nhất là tòa Đại sứ Mĩ - Nhà trắng ở phương Đông. Đó là những chiến sĩ biệt động luôn sống với bí danh khi hoạt động, đó là những chiến sĩ giải phóng có tên, tuổi đơn vị chiến đấu. Nhưng tất cả những con người đó, khi đi vào cuộc chiến, họ đã trở thành bất tử.

Trở lại những vần thơ bi tráng về Dáng đứng Việt Nam ở phần mở đầu, chúng tôi muốn nói đến tính chân thực của hình tượng bi tráng ấy. Nguồn cảm hứng của bài thơ từ một câu chuyện người thật đã diễn ra trong trận chiến đánh sân bay Tân Sơn Nhất. Sự thật lịch



*Hồ sơ cán bộ đi B của nhà thơ Lê Anh Xuân (Ca Lê Hiến, bí danh Lê Lan Xuân), số 1429, phong Ủy ban Thống nhất Chính phủ được lưu giữ tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III.*

Nguồn: Nhà thơ Lê Anh Xuân – Người con của quê hương Nam Bộ<sup>13</sup>

sử qua một loại tài liệu lưu trữ - lời kể của cựu chiến binh Vũ Chí Thành - nguyên Trung đội phó Trung đội đại liên, Tiểu đoàn 16 – chiến sĩ trực tiếp tham gia tấn công sân bay Tân Sơn Nhất trong Chiến dịch Tết Mậu thân 1968. Bài thơ của nhà thơ – chiến sĩ Lê Anh Xuân được hình thành từ tư thế hóa thành bất tử của chiến sĩ giải phóng Nguyễn Công Mẹo (nguyên quán: thôn Đông Vinh 1, xã Đông Tiến, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa và một chiến sĩ nữa mà anh em chứng kiến không biết tên:

*Anh ngã xuống đường băng Tân Sơn Nhất  
Nhưng Anh gượng đứng lên tì súng trên  
xác trực thăng*

*Và Anh chết trong khi đang đứng bắn  
Máu Anh phun theo lửa đạn cầu vồng.*

Sau khi đánh sâu vào sân bay, đại đội của ông chỉ còn vài người còn sống và bị thương nặng. Về đến sở chỉ huy, khi báo cáo tình hình chiến đấu, nhà báo - nhà thơ Hoài Vũ cũng đang theo đoàn quân chiến dịch nắm được và đã viết kí sự chiến trường “Thư Tân Sơn Nhất” vào ngày 02/02/1968. Bài kí của Hoài Vũ đã miêu tả và ca ngợi hai chiến sĩ trung kiên, chiến đấu đến hơi thở cuối cùng. Khi hi sinh, hai chiến sĩ anh hùng ấy vẫn tì thân trên xác xe thiết giáp M41 đã bị bắn cháy mà không ngã xuống, trên tay tay vẫn ôm chặt súng. Từ cảm hứng này, nhà thơ Lê Anh Xuân đã viết thành bài thơ về hình tượng 2 người chiến sĩ trên vào tháng

3/1968. Ban đầu, bài thơ có tên là “Anh giải phóng quân” được lưu truyền rộng rãi trong bộ đội và nhân dân Long An, sau đó mới được đổi tên thành “Dáng đứng Việt Nam” khi in thành sách. Chỉ chưa đầy 02 tháng sau khi viết bài thơ “Dáng đứng Việt Nam”, ngày 05/6/1968, nhà thơ Lê Anh Xuân hi sinh tại chiến trường Cần Đức, Long An.

### 3.

#### **Và tư thế của một dân tộc dám đánh Mỹ và thắng Mỹ.**

Vấn đề đầu tiên có thể khẳng định mà không hề có bất cứ ý kiến trái chiều nào của cả hai bên trong cuộc chiến cách đây nửa thế kỉ là: *Sau Tổng tấn công Tết Mậu Thân 1968, Chiến lược chiến tranh đặc biệt của Mỹ với sự có mặt của hơn nửa triệu quân Mỹ - thời điểm quân Mỹ có số lượng cao nhất ở trong chiến tranh Việt Nam. Đó là tư thế của một Việt Nam anh hùng trước một kẻ thù mạnh nhất thế giới.*

Và cũng chính từ Tổng tấn công Tết Mậu Thân 1968, giữa đô thị Miền Nam, “... cách mạng công khai xuất hiện với con người “bằng xương bằng thịt”, xuất hiện ở ạt, xuất hiện trong tư thế chiến đấu”<sup>14</sup>. Với sự xuất hiện này đã thể hiện ý chí và sức mạnh quật cường của dân tộc Việt Nam. Đó là biểu hiện tài thao lược, sáng tạo trong nghệ thuật chỉ đạo chiến tranh của Đảng:

*(Xem tiếp trang 68)*



bản và viết chữa lại bên cạnh

3. Bảo Tỳ là loại con dấu của nhà vua được làm bằng vàng hoặc bằng ngọc, một số có thể được làm bằng bạc, bằng ngà voi hoặc đá quý

4. *Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ*, đã dẫn, tập 14, trang 34

5. *Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ*, đã dẫn, tập 14, trang 29

6. Ví dụ: Bản Chiếu ban bố việc miễn các loại thuế ruộng công tư trong năm Giáp Tuất (1814) trên toàn quốc do thời tiết không thuận lợi [Châu bản triều Gia Long, ngày 12 tháng 3 năm Gia Long 13 (1814), tập số 2, tờ 101-102]

7. *Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ*, đã dẫn, tập 14, trang 31, 33

8. “*Ấn Ngự tiền chi bảo*, trước đúc bằng vàng, hình tròn, nay vua cho là ấn ấy đã bị Tôn Thất Thuyết mang đi, nếu làm lại theo mẫu cũ, e có sự ngại khác. Chuẩn cho làm theo hình bát giác, cho có dấu riêng”. (*Đại Nam thực lục*, bản dịch của Viện Sử học, tập 9, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2007, trang 171). Ấn này đúc năm 1885 bằng ngà voi, năm 1886 đúc lại bằng vàng, kiểu dáng, kích cỡ vẫn như cũ

9. *Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ*, đã dẫn, tập 14, trang 31

10. Cũng giống như *Ấn Ngự tiền chi bảo*, *Ấn Văn li mật sát* đúc lại năm 1885 bằng ngà voi, đến năm 1886 mới chính thức đúc bằng vàng

11. *Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ*, đã dẫn, tập 14, trang 30-31

12. *Châu bản triều Minh Mệnh*, tập số 40, tờ số 83 [Ngày 13 tháng giêng năm Minh Mệnh 11 (1830)]

13. *Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ (Tục biên)*, bản dịch, tập 10, NXB Giáo dục, 2004, trang 24

14. *Châu bản triều Đồng Khánh*, tập 1, tờ 101

15. *Châu bản triều Thành Thái*, tập 59, tờ 63

16. *Châu bản triều Thành Thái*, tập 58, tờ 169. Chỗ này mâu thuẫn với quy định của triều Nguyễn, vì văn bản chuyển đến Quốc Sử quán chỉ là pho bản không phải bản chính có châu phê trực tiếp. Có lẽ từ triều Hàm Nghi trở về sau do nhiều biến cố chính trị nên các quy định về công văn giấy tờ không được thực hiện đầy đủ

17. *Châu bản triều Thành Thái*, tập 60, tờ 129

18. *Châu bản triều Duy Tân*, tập 28, tờ 65

19. Ủy ban Phiên dịch sử liệu Việt Nam - Viện Đại học Huế, *Mục lục Châu bản triều Nguyễn*, tập 1, Huế, 1960 [Giới thiệu về Châu bản triều Nguyễn của Trần Kinh Hoà]

20. Châu bản hư hỏng nặng là các tập văn bản bị bết dính thành cục do trước đây bị ngâm nước hoặc ẩm ướt kéo dài. Hiện nay các tập tài liệu này không thể bóc tách bằng các biện pháp thủ công thông thường nên tạm thời đang chờ nghiên cứu biện pháp xử lý tối ưu. Số lượng: 17 tập khoảng 3.000 tờ tài liệu.

## “MỘT CÁI NHÌN MINH BẠCH...”

(Tiếp theo trang 55)

- *Nằm bắt thời cơ để chủ động giáng đòn quyết định làm chuyển biến cục diện chiến tranh;*

- *Tổ chức tiến công bằng cách đánh chiến lược mới, giành thế bất ngờ, đưa chiến tranh vào đô thị - sào huyệt của kẻ thù;*

Tổng tấn công Tết Tết Mậu Thân 1968 là một cột mốc lớn, một sự kiện lịch sử nổi bật của lịch sử quân sự Việt Nam tạo nên tư thế của một dân tộc ngoan cường biết đánh và chiến thắng kẻ thù xâm lược, dù đó là ai./

Chú thích:

1. Lê Anh Xuân (1940 – 1968). Bài thơ *Dâng đóm Việt Nam* – tác phẩm cuối cùng của nhà thơ chiến sĩ – liệt sĩ khi tham gia đợt 2 Chiến dịch Tết Mậu Thân 1968. Nguồn: [bentrie.gov.vn/](http://bentrie.gov.vn/)

2. Hội thảo khoa học cấp quốc gia “Cuộc tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 – Bước ngoặt quyết định và bài học lịch sử” do Thành ủy, UBND Tp.HCM - Bộ Quốc phòng - Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp tổ chức từ ngày 28 - 29/12/2017

3. Lê Đức Anh (Đại tướng, nguyên Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam; nguyên Tham mưu Trưởng Bộ chỉ huy QGMNVN thời điểm 1968). Người thực hiện: Đại tá Khuất Biên Hòa. Nguồn: [vietnamnet.vn/](http://vietnamnet.vn/)

4. Nguồn:

- Hội thảo khoa học “Tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân – 1968”, tháng 3/1998 do Thành ủy – UBND Tp. HCM, Viện Lịch sử quân sự Việt Nam đã phối hợp tổ chức

- Ghi chép và tư liệu của đạo diễn Lê Phong Lan đạo diễn của 12 tập phim “Mậu Thân 1968” năm 2012 và 10 tập phim “Biệt động Sài Gòn” năm 2013 đã phát trên VTV

- Hội thảo “Cuộc tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 – Bước ngoặt quyết định và bài học lịch sử”, ngày 28 - 29/12/2017

5. Michael Maclear, *Vietnam: The Ten Thousand Day War*, NXB Thames Methuen, London, 1984, tr. 276.

6. Stanley Karnow, *Vietnam, A History – The First Complete Account of Vietnam at War*, NXB Penguin Books, New York, 1983, tr. 523, 525.

7. [nghiencuuquocte.org/](http://nghiencuuquocte.org/)

8. Trung tâm Lưu trữ quốc gia II, phòng PTTg, hồ sơ số 16175

9. Trung tâm Lưu trữ quốc gia II. Báo cáo (viết tay) kế hoạch Phụng Hoàng tháng 4/1969, phòng ĐIIICH, hồ sơ số 334

10. Bộ Quốc phòng, Trung tâm Từ điển Bách khoa quân sự

11. Don Oberdorfer. Tet, Nxb Doubleday & Company, Inc, Garden City, New York, 1971, cuốn sách được giải American Book-sellers Association năm 1971

12. [nghiencuuquocte.org/](http://nghiencuuquocte.org/)

13. Nguyễn Thị Ngọc Diệp. [archives.gov.vn/](http://archives.gov.vn/)

14. Trần Bạch Đằng. Mậu thân sau 30 năm nhìn lại. Hội thảo khoa học *Tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân – 1968*, tháng 3 năm 1998.